



PATCH'N PLUG

PATCHING & RESURFACING

Concrete Waterproofing

Mô tả:

XYPEX PATCH'N PLUG là một hợp chất xi măng thủy lực được thiết kế đặc biệt và đông kết nhanh dùng để sửa chữa, trám vá bê tông. Patch'n Plug có khả năng ngăn dòng nước chảy chỉ trong vài giây, đồng thời được sử dụng để bịt kín các vết nứt tĩnh, lỗ buộc cốt thép và các khuyết tật khác trong bê tông.

Khả năng chống thấm và bịt kín của Patch'n Plug được tăng cường nhờ công nghệ tinh thể thẩm thấu chống thấm độc quyền của Xypex.

Khuyến Dùng Cho Công Tác Phục Hồi / Sửa Chữa:

- Chặn đứng dòng nước đang chảy qua các vết nứt và các khuyết tật khác trên bề mặt bê tông.
- Sửa chữa các lỗ ti xuyên tường, vết rỗ tổ ong và các hốc rỗng cốt liệu.
- Sửa chữa các mạch ngừng thi công bị rò rỉ nước hoặc bị lỗi.
- Trám kín xung quanh các vị trí cổ ống xuyên kết cấu.

Ưu Điểm

- Một thành phần (chỉ cần thêm nước)
- Đông kết nhanh
- Chứa công nghệ tinh thể độc quyền của Xypex giúp tự hàn gắn các vết nứt và khuyết tật bê tông.
- Cho phép đưa công trình chứa nước vào sử dụng nhanh chóng trở lại
- Gốc xi măng – tương thích với các bề mặt bê tông và xây tô.
- Không độc hại / không chứa VOCs.

Đóng Gói

Xypex Patch'n Plug được đóng gói trong xô 10 kg và 20 kg.

Bảo quản

Các sản phẩm Xypex phải được bảo quản ở nơi khô ráo với nhiệt độ tối thiểu là 7°C. Thời hạn sử dụng là hai năm khi được lưu trữ trong điều kiện thích hợp.

Định mức

Một thùng Xypex Patch'n Plug 20 kg sẽ tạo ra được khoảng 0,015 m³ vữa.

Kiểm Tra Hiệu Suất

Xypex Patch'n Plug được thiết kế đặc biệt như một vật liệu sửa chữa bê tông đông kết nhanh, đồng thời có khả năng ngăn dòng nước chảy và bịt kín vĩnh viễn các điểm rò rỉ trên bề mặt nền. Patch'n Plug đã được thử nghiệm tại nhiều phòng thí nghiệm độc lập về khả năng chặn nước, thời gian đông kết, cường độ nén và độ bám dính. Vui lòng liên hệ Bộ phận Dịch vụ Kỹ thuật của Xypex Australia để biết chi tiết về các kết quả thử nghiệm của nhà sản xuất.

Hướng Dẫn Thi Công Chặn Nước Rò Rỉ

1. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ: Đục mở rộng vết nứt hoặc các khuyết tật khác đến độ sâu 37 mm và chiều rộng 25 mm. Có thể sử dụng máy cắt để tạo rãnh thay vì đục, nhưng phải đảm bảo rãnh cắt có hình đuôi én hoặc hình dạng tương tự để tạo liên kết ngàm (khóa cứng cơ học) với vật liệu trám sau này; tuyệt đối không cắt rãnh hình chữ "V". Lưu ý không được cắt đứt cốt thép trong quá trình tạo rãnh. Dùng nước và bàn chải cứng để làm sạch toàn bộ vật liệu rời rạc và bụi bẩn ra khỏi rãnh đục.

2. PHA TRỘN: Pha 1 phần nước với 3,25 – 3,5 phần bột Patch'n Plug theo thể tích và trộn đều đến khi đạt độ dẻo như đất sét nặn. Không trộn lượng vật liệu nhiều hơn mức có thể sử dụng hết trong vòng 3 phút (do vật liệu đông kết rất nhanh). Để đạt kết quả tốt nhất, nhiệt độ nước trộn nên ở khoảng 15°C – 20°C.

3. THAO TÁC CHẶN NƯỚC: Đeo găng tay cao su, nặn khối vữa thành hình nút bịt. Đặt nút bịt vào hốc đục, ấn mạnh và giữ chặt cho đến khi nút bịt đông cứng hoàn toàn. Khi xử lý các vết nứt dài, hãy bắt đầu từ vị trí nước chảy yếu nhất và thi công dần về phía vị trí nước chảy mạnh nhất.

LƯU Ý: Trong trường hợp lưu lượng nước chảy lớn do áp lực thủy tĩnh quá cao, có thể cần sử dụng biện pháp ống dẫn dòng để giải tỏa áp lực nước trong khi trám kín khu vực sửa chữa (Xem quy trình chi tiết dưới đây):

a. Sử dụng khoan búa hoặc súng đục (nếu có thể và đảm bảo không làm hỏng cốt thép) để đục sâu rãnh thêm 25 mm tại đúng điểm nước chảy mạnh nhất.

b. Đặt một đoạn ống cứng hoặc ống dẫn vào rãnh đục và cố định chắc chắn bằng vữa Patch'n Plug để ép dòng nước chảy thoát ra qua đường ống này. Tiếp tục chặn dòng nước ở các phần còn lại của rãnh đục theo hướng dẫn ở trên (nặn nút bịt bằng găng tay và ấn chặt vào hốc

đục cho đến khi đông cứng). Việc này giúp giải tỏa áp lực để có thể trám vá khu vực xung quanh. Để vật liệu đông cứng tối thiểu 24 giờ.

c. Tháo ống thoát nước và bịt kín lỗ còn lại. Nếu cần, có thể giảm lưu lượng nước bằng cách nhét sợi thép hoặc chốt gỗ vào lỗ trước khi tiến hành trám vá.

Hướng Dẫn Sửa Chữa

1. CHUẨN BỊ BỀ MẶT: Đục bỏ phần bê tông hư hỏng cho đến khi chạm được tới lớp nền đặc chắc. Loại bỏ tất cả các vật liệu rời rạc, bong tróc khỏi khu vực thi công và làm bão hòa bề mặt bằng nước sạch. Để cho nước ngấm vào bê tông, sau đó loại bỏ toàn bộ lượng nước thừa (chỉ để bề mặt ẩm, không để đọng nước).

2. PHA TRỘN: Để sửa chữa nhanh cho bê tông hoặc khối xây, cho nước vào vật liệu Patch'n Plug. Trộn đến độ sệt mong muốn (tỷ lệ thông thường là 1 phần nước với 3 – 3,5 phần bột theo thể tích). Trộn đều thành hỗn hợp vừa có độ dẻo để thi công và dùng bay trát lên vị trí yêu cầu. Đối với các hạng mục sửa chữa lớn, Nhà sản xuất khuyến nghị sử dụng sản phẩm Xypex Megamix II. Ngoài ra, có thể trộn theo phương án khác: trộn 2 phần bột Patch'n Plug với 1 phần cát xây dựng hoặc cốt liệu nhỏ (đá dăm kích thước dưới 10 mm); sử dụng tỷ lệ nước/bột tương tự như trên để tạo thành hỗn hợp vừa có độ dẻo phù hợp.

Nhiệt Độ Bất Thường

Nếu nhiệt độ môi trường hoặc nhiệt độ sản phẩm vượt quá 30°C, có thể cần áp dụng các biện pháp làm mát phần bột vật liệu, nước pha trộn và bề mặt nền để đạt được hiệu quả tối ưu.

Nhiệt độ môi trường thấp hơn mức bình thường sẽ làm chậm thời gian ninh kết của Patch'n Plug. Trong trường hợp này, các vật liệu Xypex cần được bảo quản ở nhiệt độ thường (xem phần Bảo quản). Nhiệt độ của nước pha trộn có thể được điều chỉnh để làm tăng hoặc giảm thời gian ninh kết.

Không sử dụng Patch'n Plug ở những nơi có nhiệt độ bề mặt nền dưới 4°C. Vui lòng liên hệ Bộ phận Dịch vụ Kỹ thuật của Xypex để được tư vấn cho từng trường hợp ứng dụng cụ thể.

Dịch Vụ Kỹ Thuật

Để nhận thêm hướng dẫn, các phương pháp thi công thay thế, hoặc thông tin liên quan đến khả năng tương thích giữa giải pháp xử lý Xypex với các sản phẩm hoặc công nghệ khác, vui lòng liên hệ Bộ phận Kỹ thuật của Xypex Australia hoặc đại diện Xypex tại địa phương.

Thông Tin An Toàn Khi Sử Dụng

Xypex có tính kiềm. Ở dạng bột xi măng hoặc khi đã trộn, Xypex có thể gây kích ứng đáng kể cho da và mắt. Hướng dẫn xử lý các tình huống này được ghi rõ trên tất cả các thùng và bao bì Xypex. Nhà sản xuất cũng duy trì các Bảng An Toàn Vật Liệu (SDS) đầy đủ và cập nhật cho tất cả các sản phẩm của mình. Mỗi bảng SDS đều cung cấp thông tin về sức khỏe và an toàn nhằm bảo vệ người sử dụng. Nhà sản xuất khuyến nghị bạn liên hệ với Xypex Australia hoặc đại diện Dịch vụ Kỹ thuật Xypex tại địa phương để nhận SDS trước khi lưu trữ hoặc sử dụng sản phẩm.

Bảo Hành

Nhà sản xuất cam kết rằng các sản phẩm do mình sản xuất sẽ không có khuyết tật vật liệu và sẽ luôn đảm bảo chất lượng cao như tiêu chuẩn thông thường của nhà sản xuất. Trong trường hợp bất kỳ sản phẩm nào được xác định là bị lỗi, trách nhiệm của Nhà sản xuất sẽ chỉ giới hạn ở việc thay thế sản phẩm tại nhà máy. Nhà sản xuất không đưa ra bất kỳ đảm bảo nào về khả năng thương mại hay tính phù hợp cho một mục đích cụ thể, và bảo hành này thay thế cho tất cả các bảo hành khác, dù đã được thể hiện hay ngầm định. Người sử dụng sẽ tự xác định tính phù hợp của sản phẩm đối với mục đích sử dụng của mình và chịu toàn bộ rủi ro cũng như trách nhiệm liên quan.



13731 Mayfield Place, Richmond, BC, Canada V6V 2G9 Toll-free: 1.800.961.4477
Tel: 604.273.5265 Fax: 604.270.0451 E-mail: info@xypex.com Web: www.xypex.com
XYPEX is a registered trademark of Xypex Chemical Corporation. Copyright © 2000-2025 Xypex Chemical Corporation.

